

Số: /PGDDĐT  
V/v hướng dẫn công tác tuyển sinh  
các lớp đầu cấp năm học 2024 - 2025

Đức Trọng, ngày 02 tháng 5 năm 2024

Kính gửi: Các trường Mầm non, Mẫu giáo, Tiểu học, Trung học cơ sở,  
TH&THCS trực thuộc UBND huyện

Căn cứ Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 11/2014/TT-BGDĐT ngày 18/4/2014 ban hành và được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 18/2014/TT-BGDĐT ngày 26/5/2014 và Thông tư số 05/2018/TT-BGDĐT ngày 28/02/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (gọi tắt là Quy chế tuyển sinh);

Căn cứ Điều lệ trường Mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Điều lệ trường tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú ban hành kèm theo Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23/02/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 406/QĐ-UBND ngày 08/3/2024 của UBND tỉnh Lâm Đồng phê duyệt kế hoạch tuyển sinh vào trường phổ thông dân tộc nội trú và tuyển sinh vào lớp 10 các trường trung học phổ thông năm học 2024 - 2025 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng;

Căn cứ công văn 594/SGDDĐT-QLCL-GDTX ngày 16/4/2024 của Sở GDĐT Lâm Đồng về hướng dẫn tuyển sinh mầm non, phổ thông năm học 2024 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 629/QĐ-UBND ngày 25/4/2024 của UBND huyện về phê duyệt kế hoạch tuyển sinh các lớp đầu cấp Mầm non, Tiểu học, THCS năm học 2024-2025 trên địa bàn huyện Đức Trọng;

Phòng Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn các đơn vị trường học triển khai công tác tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2024 - 2025 như sau:

## I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

1. Tổ chức tuyển sinh đúng Quy chế, đảm bảo chính xác, công bằng, khách quan, hướng dẫn tuyển sinh đầy đủ, rõ ràng, công khai tạo thuận lợi cho học sinh và cha mẹ học sinh; góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện ở các cấp học; duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập trẻ mẫu giáo 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở (THCS).

2. Tuyển sinh vào các lớp của bậc học Mầm non, lớp 1, lớp 6 thực hiện theo phương thức xét tuyển. Huy động 100% trẻ 5 tuổi đi học, 100% trẻ 6 tuổi được vào lớp 1, 100% học sinh đã hoàn thành chương trình tiểu học được vào học lớp 6. Tạo mọi điều kiện thuận lợi để trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, khuyết tật, dân tộc thiểu số rất ít người... được đi học.

## II. TUYỂN SINH MẦM NON, LỚP 1, LỚP 6

### 1. Tuyển sinh vào các trường Mầm non, Mẫu giáo

a) Các trường thông báo công khai chỉ tiêu tuyển sinh, địa bàn tuyển sinh, thời gian tuyển sinh trẻ mầm non ở từng độ tuổi và tổ chức tiếp nhận trẻ em trong độ tuổi trên địa bàn theo quy định.

b) Phối hợp với UBND xã, thị trấn và các đơn vị khác trên địa bàn tổ chức tuyên truyền sâu rộng trong các tổ dân phố, thôn, xóm về công tác tuyển sinh; trong đó nêu rõ địa bàn tuyển sinh, hình thức tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh, thời gian tuyển sinh ở từng độ tuổi để cha mẹ của trẻ hiểu rõ, tránh gây áp lực trong công tác tuyển sinh, đảm bảo phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi trên địa bàn. Căn cứ vào tình hình đội ngũ, cơ sở vật chất của nhà trường sau khi đã tuyển sinh hết số trẻ 5 tuổi được giao trong địa bàn tuyển sinh mới được tuyển sinh thêm các lớp 3, 4 tuổi.

c) Thực hiện tuyển sinh theo địa bàn do các xã, thị trấn quy định; đảm bảo huy động 100% trẻ 5 tuổi đến trường. Các đơn vị sử dụng phần mềm hỗ trợ tuyển sinh trực tuyến để thực hiện.

d) Hồ sơ dự tuyển

- Phiếu đăng ký tuyển sinh;
- Giấy khai sinh (bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao có chứng thực);
- Bản photo Giấy Thông báo số định danh cá nhân hoặc Thông tin về cư trú trên phần mềm VNeID.

e) Lịch xét tuyển: Hoàn thành công tác tuyển sinh trước ngày 25/7/2024

### 2. Tuyển sinh lớp 1

a) Tuổi tuyển sinh

Tuổi của học sinh tuyển sinh vào lớp 1 thực hiện theo quy định tại Điều 33 Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT: *“Tuổi của học sinh vào học lớp một là 06 tuổi và được tính theo năm. Trẻ em khuyết tật, kém phát triển về thể lực hoặc trí tuệ, trẻ em ở những vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, trẻ em người dân tộc thiểu số, trẻ em mồ côi không nơi nương tựa, trẻ em ở nước ngoài về nước, con em người nước ngoài học tập, làm việc ở Việt Nam có thể vào học lớp một ở độ tuổi cao hơn so với quy định nhưng không quá 03 tuổi. Trường hợp trẻ em vào học*

*lớp một vượt quá 03 tuổi so với quy định sẽ do trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo quyết định” .*

*b) Phương thức tuyển sinh*

Thực hiện phương thức xét tuyển sinh theo địa bàn do các xã, thị trấn quy định. Đảm bảo huy động 100% trẻ từ 6 tuổi trở lên đang cư trú trên địa bàn xã, thị trấn vào học lớp 1 theo kế hoạch phát triển đã được phê duyệt. Tạo mọi điều kiện cần thiết để trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, khuyết tật, dân tộc ít người... được đi học. Các đơn vị sử dụng phần mềm hỗ trợ tuyển sinh trực tuyến để thực hiện.

*c) Hồ sơ dự tuyển*

- Phiếu đăng ký tuyển sinh;
- Giấy khai sinh (bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao có chứng thực);
- Bản photo Giấy Thông báo số định danh cá nhân hoặc Thông tin về cư trú trên phần mềm VNeID;

d) Các trường Mẫu giáo, Mầm non tổ chức cho phụ huynh học sinh đăng ký tuyển sinh trực tuyến theo địa bàn (ghi đầy đủ thông tin của học sinh: Họ tên, ngày tháng năm sinh, số định danh cá nhân, điện thoại, nơi ở...), thu nhận hồ sơ tuyển sinh và bàn giao cho trường tiểu học theo đúng thời gian quy định.

*e) Lịch xét tuyển:* Hoàn thành công tác tuyển sinh trước ngày 25/7/2024

### **3. Tuyển sinh vào lớp 6 các trường phổ thông**

*a) Đối tượng và điều kiện dự tuyển*

Những học sinh có hồ sơ hợp lệ và có đủ các điều kiện sau đây được tham dự xét tuyển vào lớp 6 THCS:

- Đã hoàn thành chương trình tiểu học;
- Độ tuổi: thực hiện theo quy định tại Điều 33 Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT. Cụ thể: *“Tuổi của học sinh vào học lớp 6 là 11 tuổi. Tuổi của học sinh vào học lớp 10 là 15 tuổi. Đối với những học sinh được học vượt lớp ở cấp học trước hoặc học sinh vào cấp học ở độ tuổi cao hơn tuổi quy định thì tuổi vào lớp 6 và lớp 10 được giảm hoặc tăng căn cứ vào tuổi của năm tốt nghiệp cấp học trước. Học sinh là người dân tộc thiểu số, học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, học sinh ở nước ngoài về nước có thể vào cấp học ở tuổi cao hơn 03 tuổi so với tuổi quy định”.*

*b) Phương thức tuyển sinh*

Thực hiện xét tuyển tất cả học sinh đã hoàn thành chương trình tiểu học vào học lớp 6 tại các trường THCS theo địa bàn tuyển sinh do các xã, thị trấn quy định. Các đơn vị sử dụng phần mềm hỗ trợ tuyển sinh trực tuyến để thực hiện.

*c) Hồ sơ dự tuyển*

- Phiếu đăng ký tuyển sinh vào lớp 6 THCS;
- Giấy khai sinh (bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao có chứng thực);
- Học bạ cấp tiểu học;
- Bản photo Giấy Thông báo số định danh cá nhân hoặc Thông tin về cư trú trên phần mềm VNeID;
- Kế hoạch giáo dục cá nhân đối với trường hợp học sinh là người khuyết tật.

d) Các trường Tiểu học tổ chức cho học sinh, phụ huynh học sinh đăng ký tuyển sinh trực tuyến tuyển sinh theo địa bàn (ghi đầy đủ thông tin của học sinh: Họ tên, ngày tháng năm sinh, số định danh cá nhân, điện thoại, nơi ở...), thu nhận hồ sơ tuyển sinh và bàn giao cho trường THCS theo đúng thời gian quy định.

e) *Lịch xét tuyển*: Hoàn thành công tác tuyển sinh trước ngày 25/7/2024

#### **4. Tuyển sinh lớp 6 trường PTDTNT THCS huyện Đức Trọng**

##### **4.1. Đối tượng, điều kiện dự tuyển, tuyển thẳng**

a) Đối tượng và điều kiện dự tuyển

- Học sinh là người dân tộc thiểu số mà bản thân và cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú từ 36 tháng liên tục trở lên tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển sinh tại:

+ Xã, phường, thị trấn khu vực III và thôn đặc biệt khó khăn thuộc tỉnh Lâm Đồng theo quy định tại Quyết định số 612/QĐ- UBND ngày 16/9/2021 của Ủy ban Dân tộc phê duyệt danh sách các thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025.

+ Xã, phường, thị trấn khu vực II và khu vực I vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi thuộc tỉnh Lâm Đồng theo quy định tại Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách các xã khu vực III, Khu vực II, Khu vực I thuộc đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025.

- Học sinh là người dân tộc Kinh mà bản thân và cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ thường trú từ 36 tháng liên tục trở lên tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển sinh tại các xã, thôn đặc biệt khó khăn thuộc tỉnh Lâm Đồng theo quy định tại Quyết định số 612/QĐ- UBND. Trường PT DTNT được tuyển không quá 10% học sinh là người dân tộc Kinh trong tổng số chỉ tiêu tuyển mới hằng năm.

- Học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học và có độ tuổi theo quy định tại Điều 33 Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT.

b) Tuyển thẳng vào lớp 6 Trường PT DTNT

Học sinh thuộc đối tượng và điều kiện dự tuyển nói trên là dân tộc thiểu số rất ít người; đạt giải cấp tỉnh trở lên về văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao.

##### **4.2. Chế độ ưu tiên**

- Cộng 2,0 điểm cho một trong các đối tượng:

- + Con liệt sĩ.
- + Con thương binh mất sức lao động 81% trở lên.
- + Con bệnh binh mất sức lao động 81% trở lên.
- + Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên”.
- + Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học.
- + Con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01/01/1945.
- + Con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01/01/1945 đến ngày Tổng khởi nghĩa 19/8/1945.
- Cộng 1,5 điểm cho một trong các đối tượng:
  - + Con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của Anh hùng lao động, con của Bà mẹ Việt Nam anh hùng.
  - + Con thương binh mất sức lao động dưới 81%.
  - + Con bệnh binh mất sức lao động dưới 81%.
  - + Con của người được cấp “Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh mà người được cấp Giấy chứng nhận người hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%”.
- Cộng 1,0 điểm cho một trong các đối tượng:
  - + Người có cha hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số.
  - + Người dân tộc thiểu số.
  - + Người học đang sinh sống, học tập ở các vùng có điều kiện kinh tế - xã hội (KT- XH) đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 612/QĐ- UBND ngày 16/9/2021 của Ủy ban Dân tộc phê duyệt danh sách các thôn đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025.

***\*Lưu ý khi xét diện ưu tiên:***

- Học sinh sống tại các vùng có điều kiện KT-XH đặc biệt khó khăn, nhưng ở đó không có cơ sở trường học phải đi đến trường khác (không thuộc vùng có điều kiện KT-XH đặc biệt khó khăn) để học tập vẫn được cộng 1,0 điểm ưu tiên.
- Học sinh có nhiều tiêu chuẩn ưu tiên chỉ được hưởng tiêu chuẩn ưu tiên cao nhất.
- Giấy chứng nhận hưởng chính sách ưu tiên, tuyển thẳng của học sinh phải nộp trước ngày hết hạn nhận hồ sơ mới được chấp nhận làm căn cứ để xét diện ưu tiên.

***4.3. Hồ sơ, địa điểm và thời gian nộp hồ sơ dự tuyển***

**a) Hồ sơ dự tuyển**

- Phiếu đăng ký dự tuyển (theo mẫu do Phòng GDĐT quy định).
  - Bản sao giấy khai sinh.
  - Căn cứ hợp pháp để xác nhận thông tin về cư trú (căn cước công dân của cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ).
  - Bảng điểm năm học lớp 5 có xác nhận của nhà trường.
  - Giấy xác nhận chế độ ưu tiên do cơ quan có thẩm quyền cấp (nếu có).
- b) Địa điểm nộp hồ sơ: Phụ huynh học sinh nộp trực tiếp hồ sơ đăng ký dự tuyển tại Trường tiểu học nơi học sinh học. Trường tiểu học có nhiệm vụ lập danh sách, kiểm tra (đủ hồ sơ, thông tin phải trùng khớp giữa các loại giấy tờ hồ sơ) và nộp hồ sơ tuyển sinh về Phòng GDĐT.
- c) Thời hạn nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển về trường tiểu học: Trước 17 giờ 00 phút, ngày 08/6/2024.

**4.4. Điểm xét tuyển:** Là tổng số điểm kiểm tra môn Toán và môn Tiếng Việt cuối năm học lớp 5 và điểm ưu tiên (nếu có).

#### **4.5. Nguyên tắc xét tuyển**

Căn cứ thứ tự ưu tiên xét tuyển và điểm xét tuyển của học sinh, xét từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu được giao. Trường hợp chỉ tiêu cuối cùng có nhiều thí sinh có điểm xét tuyển bằng nhau thì xét chọn theo thứ tự ưu tiên sau:

- Học sinh có điểm ưu tiên cao hơn.
- Học sinh có điểm kiểm tra môn Tiếng Việt cuối năm học lớp 5 cao hơn.
- Trong trường hợp điểm kiểm tra môn Tiếng Việt cuối năm học lớp 5 mà bằng nhau thì tiếp tục lấy tổng điểm môn Khoa học, Lịch sử và Địa lí cuối năm học lớp 5 làm cơ sở để xét.

### **III. TUYỂN SINH LỚP 10 CÁC TRƯỜNG THPT**

Các trường THCS, TH&THCS nghiên cứu thực hiện theo công văn 594/SGDĐT-QLCL-GDĐT ngày 16/4/2024 của Sở GDĐT, trong đó lưu ý về đối tượng, điều kiện, phương thức, chế độ ưu tiên, tuyển thẳng, địa bàn tuyển sinh, thời hạn nộp hồ sơ,... để triển khai cho học sinh thực hiện đúng theo quy định.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Phòng Giáo dục và Đào tạo**

- Lập kế hoạch tuyển sinh các lớp đầu cấp trình UBND huyện phê duyệt và thông báo Kế hoạch tuyển sinh các lớp đầu cấp đến các cơ sở giáo dục trên địa bàn để phổ biến rộng rãi tới học sinh và cha mẹ học sinh được biết. Chỉ đạo các trường học thực hiện công tác tuyển sinh theo đúng quy định.

- Ban hành quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh của các cơ sở giáo dục có tuyển sinh các lớp đầu cấp; phê duyệt và thông báo kết quả duyệt tuyển sinh đến

các Hội đồng tuyển sinh; phát hành Phiếu ĐKTS lớp 10 dành cho thí sinh tự do; hướng dẫn, kiểm tra công tác tuyển sinh các lớp đầu cấp trên địa bàn huyện.

- Phối hợp triển khai và quản trị phần mềm tuyển sinh trực tuyến vào các trường Mầm non, Tiểu học, THCS, TH&THCS năm học 2024 - 2025.

- Báo cáo việc tổ chức thực hiện và kết quả tuyển sinh các lớp đầu cấp về Sở GDĐT trước ngày 30/7/2024.

## **2. Các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở, TH&THCS**

- Căn cứ các văn bản hướng dẫn công tác tuyển sinh, chủ động xây dựng kế hoạch tuyển sinh của trường; triển khai, quán triệt và hướng dẫn cho toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh về công tác tuyển sinh trực tuyến. Thực hiện kế hoạch tuyển sinh đảm bảo đúng thời gian theo Phụ lục đính kèm văn bản này.

- Cấp Mã tuyển sinh<sup>1</sup> cho cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ của học sinh, hướng dẫn cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ của học sinh kiểm tra thông tin cá nhân, kết quả tuyển sinh của học sinh theo đúng quy định.

- Thông báo công khai tại trường về địa bàn tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh và các quy định về độ tuổi, hồ sơ, thời gian tuyển sinh... Thực hiện nghiêm túc quy định tại Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về thực hiện công khai đối với cơ Sở Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

- Chuẩn bị cơ sở vật chất; thành lập Tổ công tác hỗ trợ và triển khai tuyển sinh trực tuyến của trường, bố trí bộ phận thường trực hướng dẫn, giải đáp, hỗ trợ, xử lý những khó khăn của học sinh, cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ của học sinh các nội dung liên quan đến tuyển sinh theo quy định; tuyên truyền, hướng dẫn cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ của học sinh các bước đăng ký, tra cứu kết quả tuyển sinh trực tuyến.

- Đề xuất nhân sự Hội đồng tuyển sinh gửi về Phòng GDĐT (theo mẫu đính kèm qua địa chỉ [pgdductrong.ttl@gmail.com](mailto:pgdductrong.ttl@gmail.com)).

- Kết thúc tuyển sinh các trường lập danh sách học sinh đã tuyển thông qua hệ thống hỗ trợ tuyển sinh trực tuyến báo cáo với phòng Giáo dục Đào tạo và lưu trữ hồ sơ theo quy định.

**Lưu ý:** Trong thời gian tuyển sinh, nếu phụ huynh học sinh chưa cung cấp được thông tin cư trú hoặc thông tin chưa cụ thể, Hội đồng tuyển sinh của trường lập danh sách học sinh đăng ký dự tuyển, chủ động phối hợp với Công an cấp xã trên địa bàn để rà soát, xác thực (*tuyệt đối không yêu cầu cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ của học sinh đi xác minh*).

---

<sup>1</sup> Mã tuyển sinh là Mã học sinh trên cơ sở dữ liệu Ngành (hoặc số định danh cá nhân của học sinh) kèm mặt khẩu trên cơ sở dữ liệu Ngành.

Trên đây là hướng dẫn tuyển sinh các lớp đầu cấp năm học 2024 - 2025, Phòng GDĐT Đức Trọng đề nghị các trường triển khai thực hiện nghiêm túc những nội dung trên. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc báo cáo về Phòng Giáo dục để được hướng dẫn giải quyết kịp thời./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- UBND các xã, TT Liên Nghĩa (Đề p/h);
- Lãnh đạo, CV Phòng GDĐT;
- Lưu: VT.

**TRƯỞNG PHÒNG**

**Thái Quốc Hoàn**



**PHỤ LỤC**  
**LỊCH THỰC HIỆN CÔNG TÁC TUYỂN SINH CÁC LỚP ĐẦU CẤP**  
**NĂM HỌC 2024 - 2025**

*(Kèm theo Công văn số: 112/PGDDĐT ngày 02 tháng 5 năm 2024 của Phòng GDĐT)*

<b>TT</b>	<b>Nội dung công việc</b>	<b>Đơn vị</b>	<b>Thời gian</b>
1	Lập Danh sách đề xuất Hội đồng tuyển sinh gửi Phòng GDĐT	Các trường MN, TH, THCS	Trước ngày 25/5/2024
2	Hoàn thành cấp Mã tuyển sinh cho cha hoặc mẹ hoặc người giám hộ của học sinh	Các trường MN, TH	Trước ngày 25/5/2024
3	Hoàn thành cập nhật địa bàn và chỉ tiêu tuyển sinh của các trường vào hệ thống tuyển sinh trực tuyến	Phòng GDĐT	Trước ngày 27/5/2024
4	Tổ chức cho học sinh, phụ huynh học sinh đăng ký trực tuyến tuyển sinh năm học 2024-2025	Các trường MN, TH,	Trước ngày 30/5/2024
5	Hạn cuối nhận hồ sơ học sinh đăng ký dự tuyển vào lớp 6 trường PT DTNT THCS huyện	Các trường tiểu học	Ngày 08/6/2024
6	Gửi hồ sơ học sinh đăng ký dự tuyển vào lớp 6 trường PT DTNT THCS huyện về Phòng GDĐT	Các trường tiểu học	Ngày 10/6/2024
7	Hoàn thành thu nhận hồ sơ tuyển sinh của học sinh để nộp lên trường cấp trên theo địa bàn.	Các trường MN, TH	Trước ngày 12/6/2024
8	Chuyển dữ liệu và hồ sơ đăng ký tuyển sinh về trường cấp trên theo địa bàn tuyển sinh	Các trường MN, TH	Trước ngày 15/6/2024
9	Tổ chức xét tuyển sinh vào lớp 6 trường PT DTNT THCS huyện Đức Trọng	Phòng GDĐT	Từ ngày 10 - 20/6/2024
10	Tổ chức xét tuyển sinh trẻ 5 tuổi vào trường mầm non, lớp 1, lớp 6	Các trường MN, TH, THCS	Từ ngày 24- 25/6/2024
11	Báo cáo chính thức về Phòng GDĐT công tác tuyển sinh các lớp đầu cấp năm học 2024-2025	Các trường MN, TH, THCS	Trước ngày 25/7/2024
12	Phê duyệt kết quả tuyển sinh và báo cáo công tác tuyển sinh về Sở GDĐT	Phòng GDĐT	Từ ngày 27- 30/7/2024

**(Mẫu)**  
**DANH SÁCH**  
**Hội đồng tuyển sinh vào lớp ... trường ....**  
**Năm học 2024 - 2025**  
*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-PGDĐT ngày .../6/2024 của Phòng GD&ĐT)*

**I. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**

Ông (bà):....., Hiệu trưởng

**II. PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**

Bà:....., Phó Hiệu trưởng

**III. THƯ KÝ HỘI ĐỒNG**

Bà:..... Tổ trưởng ...

**IV. CÁC THÀNH VIÊN**

1. Ông (bà)..... Giáo viên;

2. ...

3.....

*(Danh sách có ... người)*